

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HSST

Ngày: 17/4/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hiên

Thẩm phán: Ông Võ Văn Bình

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Huy Trí

Ông Nguyễn Đăng Hòa

Ông Lê Quốc Nguru

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Nga – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Trịnh Vũ Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 28/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. H, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 01 tháng 01 năm 1998 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Thôn H'L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Ba - Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N và bà NG; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo ra đầu thú ngày 25/10/2022 và bị tạm giữ, tạm giam đến nay. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. T, (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 01 năm 1989 tại tỉnh Gia Lai. Nơi cư trú: Làng A, xã A, huyện Đ, tỉnh Gia Lai; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 00/12; dân tộc: Ba - Na; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông A và bà D; có vợ là chị R và 02 người con; tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam ngày 01/3/2023, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo H: Ông Phạm Ngọc Quang – Luật sư Công ty TNHH MTV Quang Phạm thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo T: Ông Vũ Quang Khải – Luật sư Công ty TNHH MTV Vũ Khải thuộc Đoàn luật sư tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Bị hại: Anh Hoàng Nghĩa M, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Bà N, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Chị H1, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

* Người làm chứng:

- Anh Hoàng Văn B, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn 8, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk. Có mặt.

- Anh Lê Mạnh L, sinh năm 1985; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

- Chị Mai Thị H2, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Cháu Lê Thị Ngọc A, sinh năm 2008; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

- Cháu Lê Mạnh N, sinh năm 2012; địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

Đại diện hợp pháp của cháu Lê Thị Ngọc A và cháu Lê Mạnh N: Anh Lê Mạnh L, sinh năm 1985 và Chị Mai Thị H2, sinh năm 1982; cùng địa chỉ: Thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai.

* Người phiên dịch: Bà Nay H’Yan, công tác tại Ủy ban nhân dân xã A, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 23/10/2022, sau khi ăn nhậu tại nhà anh Nh (trú tại thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai), H điều khiển xe mô tô biển số 81K1-5901 chở T đến quán nước của anh Lê Mạnh L (sinh năm 1985) tại thôn H’L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để uống nước. Khi đến quán, T đi vào bên trong thì gặp anh Hoàng Nghĩa M (là bạn của anh L) đang ngồi ở võng chơi game trên điện thoại cùng với con của anh L. Trong khi chơi game, anh M nói

bằng quơ nhiều câu theo hành động của nhân vật để thách thức đối thủ trong trò chơi như: “Mày thích đánh nhau không? Tao đánh chết mày, mày chết đi...”, T đang nằm trên võng gần đó nghe anh M nhiều lần (khoảng 03 lần) hỏi câu “Mày thích đánh nhau không?”, cho rằng anh M thách thức mình đánh nhau. Thấy anh L từ trong nhà đi ra, T nói với anh L việc anh M muốn đánh nhau, anh L can ngăn và xin lỗi T. Lúc này, H chạy xe mô tô quay lại quán, nghe T nói M đòi đánh nhau với mình nên H to tiếng hỏi anh M “Mày thích đánh nhau với anh tao hả?”, thấy vậy anh Lươn chạy đến can ngăn. Sau đó, H chạy ra ngoài quán, điều khiển xe về nhà lấy con dao bấm bỏ vào túi quần rồi quay lại nhà anh L. Đến nơi thấy anh M đang nằm ở võng phía trong, H cầm dao bằng tay phải xông đến đâm anh M nhưng được anh L ôm lại can ngăn. Thấy vậy, anh M bỏ đi vào trong nhà, con gái anh L là cháu Lê Thị Ngọc A ra chốt cửa lại vì sợ H và T vào nhà đánh anh M. Lúc này, ở ngoài sân anh L tiếp tục khuyên can H đi về và thay mặt M xin lỗi T và H nhưng cả hai không nghe mà bắt anh M phải ra xin lỗi, T cầm chai nước ngọt đứng trước cửa kính nhà anh M la hét bắt anh M phải ra xin lỗi. Thấy vậy, chị Mai Thị H2 lo sợ sau này H và T sẽ quậy phá không cho gia đình buôn bán nên nói với M “Mai em về rồi, gia đình chị ở đây còn buôn bán nữa, thôi em ra xin lỗi nó một câu cho xong đi”. Nghe vậy, anh M mở cửa ra đề xin lỗi T và H, khi cửa vừa hé mở thì T giật cửa ra xông vào nhà dùng tay đẩy anh M đến chiếc bàn uống nước ở phòng khách rồi đề anh M xuống bàn. Cùng lúc, H từ ngoài sân chạy nhanh đến cầm dao bằng tay phải (mũi dao quay ra sau) giơ lên cao đâm liên tiếp 03 nhát vào vai trái, lưng (ngực) trái và thắt lưng trái của anh M. Đâm xong, H cầm dao bỏ chạy ra khỏi nhà anh L bỏ trốn, T cũng thả anh M ra bỏ chạy theo H.

Sau khi bị đâm gây thương tích anh Hoàng Nghĩa M được anh L đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, đến ngày 01/11/2022 thì ra viện.

Ngày 24/10/2022, anh Hoàng Văn B (anh ruột của M) có đơn trình báo. Ngày 25/10/2022, H đến Công an huyện Đ đầu thú và khai nhận hành vi dùng dao đâm gây thương tích cho anh Hoàng Nghĩa M.

Tại Biên bản xác minh ngày 25/10/2022, Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, xác nhận Hoàng Nghĩa M khi nhập viện còn tỉnh táo, tiếp xúc được, da niêm mạc màu hồng nhạt, khó thở, có các vết thương sau:

Một vết thương vùng lưng xương bả vai trái, kích thước 3cm, sâu chạm xương bả vai;

Một vết thương vùng ngực lưng dưới xương bả vai, kích thước 3cm, chéo từ trên xuống, thấu ngực;

Một vết thương mạn sườn trái, kích thước 3cm, thấu bụng, phòi mạc nổi.

Chuẩn đoán: Choáng, tràn máu, tràn khí màng phổi trái do vết thương xuất huyết nội, do vết thương lách.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 373/22/TgT ngày 16/11/2022, Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Một vết thương phần mềm nằm ngang bờ ngoài xương bả vai trái.

Một vết thương phần mềm bờ dưới ngoài xương bả vai trái.

Một vết thương phần mềm bờ ngoài cơ thắt lưng trái khoảng liên sườn 8-9.

Một vết mổ dẫn lưu đường nách trước trái khoảng gian sườn 4-5.

Một vết mổ đường trắng giữa bụng từ thượng vị đến dưới rốn.

Một vết mổ dẫn lưu ổ bụng góc chậu hông trái. phổi trái đã phẫu thuật dẫn lưu

Vết thương thấu ngực gây tràn dịch màng thứ 9, tại thời điểm giám định còn tràn dịch màng phổi trái.

Vết thương thấu bụng gây vết thương lách đã phẫu thuật cắt lách toàn bộ.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: 40% (Bốn mươi phần trăm).

3. Kết luận khác: Cơ chế hình thành thương tích: Do sự tác động trực tiếp ngoại lực.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 xe mô tô BKS 81K1-5901, nhãn hiệu Vecstar màu xanh, số máy: 152FMH032184, số khung: 012VN032184;

- 01 con dao gấp bấm bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2,3cm, mũi sắc nhọn.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai đã trưng cầu Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai giám định dấu vết máu trên con dao là hung khí bị can H dùng để đâm bị hại đã thu giữ.

Tại Kết luận giám định số 203/KL-KTHS ngày 20/02/2023, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

Trên con dao gấp bấm màu đen, vàng đồng, bạc dài 25cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 11,5cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 2,3cm gửi giám định: Có máu người, nhóm máu O và trùng với nhóm máu của nạn nhân Hoàng Nghĩa Minh.

Đối với chiếc xe mô tô BKS 81K1-5901, xác định là tài sản hợp pháp của chị H1 (chị gái bị can H). Tối ngày 23/10/2022, H mượn chiếc xe trên của chị H1 đi chơi, việc H dùng xe làm phương tiện đi lấy dao đến đâm anh M, chị H1

không biết. Do vậy, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Gia Lai xử lý trả lại cho chị H1 là có căn cứ.

* Về trách nhiệm dân sự:

Bị can H đã tác động gia đình bồi thường cho anh Hoàng Nghĩa M số tiền 10.000.000đ (Mười triệu đồng), tương đương chi phí cấp cứu và điều trị, anh M không yêu cầu bồi thường thêm về chi phí điều trị.

Anh M yêu cầu các bị can H và T bồi thường số tiền 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), bao gồm: Tổn thất về tinh thần tương đương 40 tháng lương cơ bản, thành tiền là 59.600.000đ; thiệt hại giảm thu nhập do bị thương tật nặng không lao động được từ ngày 23/10/2022 cho đến nay với số tiền là 40.400.000đ (mỗi ngày công thợ cơ khí sắt là 500.000đ).

Tại Cáo trạng số 55/CT-VKS-P2 ngày 23/3/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố các bị cáo H và T về tội: “*Giết người*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến phiên tòa:

- Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thấy hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Về dân sự, bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường chi phí cấp cứu và điều trị cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng, các bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại số tiền 65.000.000 đồng, trong đó, bị cáo H bồi thường 40.000.000 đồng và bị cáo T bồi thường 25.000.000 đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Gia Lai giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo H và T phạm tội “*Giết người*”.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H.

Xử phạt bị cáo Hiêm mức án tù từ 9 năm đến 10 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2022.

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 17; Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T.

Xử phạt bị cáo Tung mức án tù từ 8 năm đến 9 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của các bị cáo và bị hại. Buộc bị cáo H bồi thường 40.000.000 đồng và bị cáo T bồi thường 25.000.000 đồng cho bị hại anh Hoàng Nghĩa M.

Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao gấp bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2,3cm, mũi sắc nhọn.

Về án phí: Buộc các bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Các Luật sư bào chữa cho các bị cáo đều đồng ý với tội danh, điểm, khoản, điều luật như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Luật sư Phạm Ngọc Quang đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt tại khoản 3 Điều 57 và Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo H mức án thấp hơn mức mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

Luật sư Vũ Quang Khải đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vai trò đồng phạm của bị cáo Tung là người giúp sức và áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; quy định về quyết định hình phạt trong trường hợp phạm tội chưa đạt tại khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo T mức thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

- Bị hại anh Hoàng Nghĩa M nhất trí với nội dung truy tố, luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Về bồi thường dân sự, anh M xác nhận mẹ và chị gái của bị cáo H là bà N và chị H1 đã đại diện gia đình bồi thường chi phí cấp cứu và điều trị cho bị hại số tiền 10.000.000 đồng và yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 65.000.000 đồng trong đó 59.500.000 đồng bồi thường tổn thất tinh thần và 5.500.000 đồng tiền công lao động bị mất. Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người bào chữa cho bị cáo, các bị cáo, và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng và các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/10/2022, sau khi uống rượu, H điều khiển xe mô tô chở T đến quán nước của anh Lê Mạnh L tại thôn H'L, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Gia Lai để uống nước. Tại đây, khi nghe anh Hoàng Nghĩa M nhiều lần hỏi câu “*Mày thích đánh nhau không?*”, T cho rằng anh M thách thức

đánh nhau và khi H quay lại quán, T kể lại cho H nghe, cả hai bức tức bắt anh M phải xin lỗi, thấy vậy anh L ra can ngăn. Sau đó, H về nhà lấy dao rồi quay lại quán và dùng dao đâm M thì anh L tiếp tục ôm can, anh M sợ bỏ vào trong nhà anh L ngồi. T xông vào nhà dùng tay đè vào cổ, người anh M xuống bàn uống nước, còn H thấy T đè anh M thì xông vào dùng dao đâm liên tiếp 03 nhát trúng vào vai, lưng và sườn bên trái của anh M gây thương tích.

Tại Bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số 373/22/TgT ngày 16/11/2022, Trung tâm Pháp y tỉnh Gia Lai kết luận: *Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 40%.*

Do đó, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, vai trò của các bị cáo cụ thể như sau:

* Đối với bị cáo H: Mặc dù không có mâu thuẫn gì với bị hại anh Hoàng Nghĩa M và cùng không thỏa thuận, bàn bạc trước với bị cáo T nhưng khi nghe T kể lại rằng anh M đòi đánh T thì bị cáo đã chạy về nhà lấy 01 con dao gấp đến quán và dùng dao đâm anh M nhưng do được anh L can ngăn nên chưa gây thương tích gì. Sau đó, khi thấy T đè anh M xuống bàn thì bị cáo đã tiếp tục dùng dao đâm liên tiếp 03 nhát trúng vào vai, lưng và sườn bên trái của anh M.

* Đối với bị cáo T: Giữa bị cáo và bị hại anh Hoàng Nghĩa M không có mâu thuẫn gì trước đó, chỉ vì cho rằng anh M đang thách thức đánh nhau với bị cáo nên bị cáo bức tức yêu cầu anh M xin lỗi, thấy bị cáo H dùng dao đâm bị hại, bị cáo không can ngăn mà trái lại khi thấy anh M mở cửa đi ra thì đã xông đến dùng tay ghì, đè anh M xuống tạo điều kiện cho H đâm anh M.

Xét thấy, hành vi phạm tội của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an xã hội tại địa phương. Các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm đâm vào vai, lưng và sườn là vùng trọng yếu của cơ thể anh M có thể gây ra hậu quả chết người nhưng chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà các bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt các bị cáo mức án thật nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung. Trong vụ án, bị cáo H là người trực tiếp dùng dao đâm bị hại, vai trò của bị cáo cao hơn và tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng nguy hiểm hơn nên mức án đối với bị cáo phải cao hơn bị cáo T.

Hậu quả chết người chưa xảy ra thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; là người dân tộc thiểu số, không biết chữ; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với bị cáo H, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú; đã tác động gia đình bồi thường khắc phục một phần hậu quả cho bị hại nên được áp dụng thêm các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại chi phí cấp cứu và điều trị số tiền 10.000.000 đồng.

Bị hại yêu cầu các bị cáo H và T phải bồi thường thêm số tiền: 100.000.000 đồng trong đó: Tổn thất tinh thần tương đương 40 tháng lương cơ bản là 59.600.000 đồng; thiệt hại giảm thu nhập do bị thương tật nặng không lao động được từ ngày 23/10/2022 đến nay với số tiền 40.400.000 đồng (mỗi ngày công thợ cơ khí sắt là 500.000 đồng).

Tại phiên tòa, các bị cáo và bị hại đã thỏa thuận được với nhau về việc bồi thường, các bị cáo phải bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 59.500.000 đồng và ngày công lao động bị mất là 5.500.000 đồng, tổng cộng 65.000.000 đồng. Trong đó, bị cáo H bồi thường số tiền 40.000.000 đồng và bị cáo T bồi thường số tiền 25.000.000 đồng.

Xét thấy, thỏa thuận giữa các bị cáo và bị hại là tự nguyện, không trái quy định pháp luật, đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận.

[6] Về vật chứng: Xét 01 (một) con dao gấp bấm bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2,3cm, mũi sắc nhọn là hung khí phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo H và T phạm tội “*Giết người*”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo H 11 (Mười một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/10/2022.

- Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 17; Điều 58; Điều 15; khoản 3 Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo T 09 (Chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/3/2023.

3. Về dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự, các Điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự.

Công nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo H và T với bị hại anh Hoàng Nghĩa M.

Buộc bị cáo H phải bồi thường cho bị hại anh Hoàng Nghĩa M số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng) và bị cáo T phải bồi thường cho bị hại anh Hoàng Nghĩa M số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 BLTTHS năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao gập bằng kim loại dài 25cm, phần lưỡi dao dài 11,5cm, bản lưỡi chỗ rộng nhất 2,3cm, mũi sắc nhọn.

Các vật nêu trên có đặc điểm ghi tại biên bản giao nhận vật chứng số 73/2023 lập ngày 10/4/2023 giữa Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 /2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo H và bị cáo T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo H phải chịu 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) và bị cáo T phải chịu 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án.

7. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện KSND cấp cao;
- TAND cấp cao;
- Viện KSND tỉnh Gia lai;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Gia Lai;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Cục THADS tỉnh Gia Lai;
- Trại tam giam T20;
- Các bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu Tòa HS, VT, Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Đỗ Văn Hiên

7. Về thi hành án dân sự:

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ' THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Văn Hiên